

## **Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

#### **Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật**

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu kỹ thuật (mang tính kỹ thuật thuần túy) và các yêu cầu khác liên quan đến việc cung cấp hàng hóa (trừ giá). Yêu cầu về kỹ thuật phải được nêu đầy đủ, rõ ràng và cụ thể để làm cơ sở cho nhà thầu lập E-HSDT.

Trong yêu cầu về kỹ thuật không được đưa ra các điều kiện nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng, đồng thời cũng không đưa ra các yêu cầu quá cao dẫn đến làm tăng giá dự thầu hoặc làm hạn chế sự tham gia của các nhà thầu, không được nêu yêu cầu về tên, ký mã hiệu, nhãn hiệu cụ thể của hàng hóa.

Trường hợp không thể mô tả chi tiết hàng hóa theo đặc tính kỹ thuật, thiết kế công nghệ, tiêu chuẩn công nghệ thì có thể nêu nhãn hiệu, catalog của một sản phẩm cụ thể để tham khảo, minh họa cho yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa nhưng phải ghi kèm theo cụm từ “hoặc tương đương” sau nhãn hiệu, catalog đồng thời phải quy định rõ nội hàm tương đương với hàng hóa đó về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ và các nội dung khác (nếu có) để tạo thuận lợi cho nhà thầu trong quá trình chuẩn bị E-HSDT mà không được quy định tương đương về xuất xứ.

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

#### **1.1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu**

- Tên dự án: Mua sắm xe ô tô cứu thương và xe ô tô chuyên dùng để tài trợ ASXH cho Bệnh viện E

- Chủ đầu tư: Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Cầu Giấy.

- Tên gói thầu: Mua sắm xe ô tô cứu thương và xe ô tô chuyên dùng để tài trợ ASXH cho Bệnh viện E

- Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói;

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 10 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực;

- Nguồn vốn: Chi công tác ASXH chi nhánh Cầu Giấy;

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh qua mạng;

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ;
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý I/2026;
- Địa điểm thực hiện dự án: Bệnh viện E - 89 Trần Cung, Nghĩa Đô, Hà Nội.

## 1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

### 1.2.1. Yêu cầu về kỹ thuật chung

Toàn bộ hàng hóa là hàng mới 100%, sản xuất năm 2025 trở về sau

### 1.2.2. Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể

Nhà thầu phải cung cấp bản tóm tắt thông số kỹ thuật để chứng minh hàng hóa do nhà thầu chào tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn cũng như yêu cầu của EHSMT.

- Nhà thầu lưu ý cần phải lập bảng tóm tắt liệt kê và đánh số các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn của các hàng hóa dự thầu theo đúng chỉ mục, thứ tự như bảng tiêu chuẩn bên dưới. Bất kỳ thông số nào nhà thầu không kê khai hoặc kê khai thiếu sót sẽ được xem là hàng hóa không đáp ứng thông số đó. Nếu thông số nào hàng hóa không có thì nhà thầu ghi là “không có”.

- Tên hàng hóa cần ghi rõ cả model và hãng sản xuất mà nhà thầu chào thầu. Bảng yêu cầu kỹ thuật đối với các hàng hóa như sau:

#### a. Xe ô tô cứu thương:

STT	Mô tả hàng hóa
<b>I. THÔNG SỐ KỸ THUẬT CHÍNH:</b>	
	<b>Ô tô cứu thương Ford Transit hoặc tương đương có thông số đáp ứng cơ bản như sau:</b>
1.	Màu xe Màu trắng đã được nhiệt đới hoá.
2.	Dung tích động cơ: 1997 cc
3.	Công suất cực đại: 162 Kw/5500 rpm
4.	Momen xoắn: 300Nm/1500-2500 rpm
5.	Kích thước tổng thể: 5341 x 2010 x 2440 mm
6.	Chiều dài cơ sở: 3300 mm
7.	Vệt bánh trước/vệt bánh sau: 1736/1720 mm
8.	Trọng lượng không tải: 2450 kg
9.	Trọng lượng toàn bộ: 3300 kg

10.	Dung tích bình nhiên liệu: 80 lít
11.	Nhiên liệu sử dụng: xăng
12.	Hộp số sàn: 05 số tiến, 01 số lùi
13.	Hệ thống phanh trước, sau: Phanh đĩa
14.	Hệ thống chống bó cứng phanh ABS
15.	Hệ thống tay lái: Tay lái thuận có trợ lực
16.	Cỡ lốp: 215/65R16
17.	Màu xe: Màu trắng
18.	Số chỗ ngồi kể cả người lái: 07 ngồi + 01 nằm
<b>II. PHỤ KIỆN TIÊU CHUẨN KÈM THEO GỒM:</b>	
19.	Điều hoà nhiệt độ hai chiều cho khoang lái: 01 bộ
20.	Cửa sổ khoang lái điều khiển điện: 01 bộ
21.	Túi khí bảo vệ người lái: 01 bộ
22.	Khoá cửa trung tâm: 01 bộ
23.	Điều khiển từ xa: 01 bộ
24.	Đồng hồ hiển thị tốc độ: 01 bộ
25.	Đồng hồ báo nhiệt độ máy: 01 bộ
26.	Đồng hồ báo mức nhiên liệu: 01 bộ
27.	AM/FM Radio/SD màn hình LCD : 01 bộ
28.	Camera cảnh báo lùi: 01 bộ
29.	Tựa đầu phía trước: 01 bộ
30.	Dây đai an toàn phía trước: 01 bộ
31.	Gương chiếu hậu bên ngoài: 01 bộ
32.	Gương chiếu hậu bên trong: 01 chiếc
33.	Chắn nắng phía trước: 02 chiếc
34.	Rửa kính phía trước (bình chứa dung dịch và cơ cấu phun dung dịch): 01 bộ
35.	Bộ dụng cụ tiêu chuẩn kèm theo xe (gồm kích và tuýp mở lốp, tay kích): 01 bộ
36.	Bánh xe dự phòng: 01 bộ
37.	Bình chữa cháy: 01 bình
38.	Búa thoát hiểm: 01 cái
39.	Sổ bảo hành: 01 quyển
40.	Sách hướng dẫn sử dụng : 01 quyển
<b>III. TRANG THIẾT BỊ KHOANG BỆNH NHÂN:</b>	
41.	Đèn LED phát tín hiệu ưu tiên màu đỏ tích hợp nóc xe phía trước: 01 bộ
42.	Đèn LED phát tín hiệu ưu tiên màu đỏ tích hợp nóc xe phía sau: 01 bộ
43.	Đèn LED phát tín hiệu ưu tiên màu đỏ hai bên sườn xe: 01 bộ
44.	Đèn chiếu sáng phía sau giúp lên xuống cang dễ dàng: 01 bộ
45.	Đèn chiếu sáng khoang bệnh nhân: 01 bộ
46.	Quạt thông gió khoang bệnh nhân: 01 bộ
47.	Hệ thống còi phát tín hiệu ưu tiên loại đa tần: 01 bộ
48.	Amplify và microphone tuyên truyền: 01 bộ

49.	Bộ đổi nguồn điện Invertor (1000 W): 01 bộ
50.	Bảng điều khiển điện trung tâm: 01 bộ
51.	Hệ thống điện 12V/DC với 03 ổ cắm: 01 bộ
52.	Hệ thống điện 220V/AC với 03 ổ cắm: 01 bộ
53.	Hệ thống cung cấp khí oxy 02 bình x 20 lít phục vụ cấp cứu đường dài: 01 bộ
54.	Hệ thống chuyển đổi nguồn oxy khi một bình hết khí: 01 bộ
55.	Cổng kết nối nhanh hệ thống oxy và máy thở : 01 bộ
56.	Cổng kết nối nhanh hệ thống oxy và mask thở : 01 bộ
57.	Lưu lượng kế và bình làm ấm oxy: 01 bộ
58.	Móc treo truyền dịch: 01 bộ
59.	Giá treo bơm tiêm điện/máy truyền dịch: 01 bộ
60.	Thùng đựng rác và vật sắc nhọn: 01 chiếc
61.	Tủ đựng thiết bị y tế phủ nhựa ABS gồm tủ thấp đựng thiết bị y tế và tủ treo trần đựng vật tư y tế: 01 bộ
62.	Ghế ngồi cho bác sĩ phía đầu cáng có dây đai an toàn: 01 chiếc
63.	Ghế ngồi cho nhân viên y tế bên hông cáng có dây đai an toàn: 01 chiếc
64.	Ghế ngồi cho người nhà bệnh nhân 02 chỗ: 01 chiếc
65.	Ký hiệu và logo chữ thập đỏ: 01 bộ
66.	Vách ngăn khoang lái và khoang bệnh nhân bằng nhựa ABS có cửa sổ trượt: 01 bộ
67.	Trần và tường bằng tấm nhựa ABS có các góc bo tròn chống chấn thương cho nhân viên y tế khi xảy ra va chạm: 01 bộ
68.	Sàn được phủ lớp Vinyl trong ngành y tế chống trơn trượt, vệ sinh dễ dàng: 01 bộ
69.	Cánh phụ: 01 cái
70.	Cánh chính có bánh xe chân tự bung khi lên xuống xe: 01 cái
71.	Bệ đỡ bằng thép chống gỉ cố định cáng chắc chắn trên sàn xe: 01 bộ
72.	Tấm đỡ cáng với độ nghiêng phù hợp giúp lên xuống xe dễ dàng: 01 bộ

**b. Xe ô tô 16 chỗ:**

<b>THÔNG SỐ KỸ THUẬT</b>	<b>TRANSIT PREMIUM 16 CHỖ hoặc tương đương</b>
<b>Động cơ &amp; Tính năng Vận hành</b>	
Động cơ	Turbo Diesel 2.3L - TDCi Trục cam kép, có làm mát khí nạp / DOHC
Dung tích xi lanh (cc)	2296
Công suất cực đại (kW/rpm)	126 kW/3200
Mô men xoắn cực đại (Nm/rpm)	425/1400 - 2400

Hộp số	6 cấp số sàn
Ly hợp	Đĩa ma sát khô, dẫn động bằng thủy lực
Trợ lực lái thủy lực	Có / With
Năm sản xuất	2025
Kích thước dài x Rộng x Cao (mm)	5998 x 2068 x 2775
Chiều dài cơ sở(mm)	3750
Vệt bánh trước (mm)	1734
Vệt bánh sau (mm)	1759
Khoảng sáng gầm xe (mm)	150
Bán kính vòng quay nhỏ nhất (m)	6.7
Dung tích thùng nhiên liệu (L)	80
Hệ thống treo trước	Hệ thống treo độc lập dùng lò xo trụ, thanh cân bằng và ống giảm chấn thủy lực
Hệ thống treo sau	Hệ thống treo phụ thuộc dùng nhíp lá với ống giảm chấn thủy lực
Phanh trước và sau	Phanh Đĩa
Cỡ lốp	235 / 65R16C
Vành xe	Vành hợp kim 16"
Túi khí phía trước cho người lái	Có
Túi khí cho hành khách phía trước	Có
Dây đai an toàn đa điểm cho tất cả các ghế	Có
Camera lùi	Có
Cảm biến hỗ trợ đỗ xe sau	Có
Hệ thống Chống bó cứng phanh & Phân phối lực phanh điện tử / ABS & EBD	Có
Hệ thống Cân bằng điện tử (ESP)	Có
Hệ thống Kiểm soát hành trình	Có
Hệ thống Chống trộm	Có
<b>Trang thiết bị ngoại thất</b>	
Đèn phía trước	LED, tự động bật đèn
Đèn chạy ban ngày	LED
Đèn sương mù	LED
Gạt mưa tự động	Có
Gương chiếu hậu ngoài	Chỉnh điện và gập điện
Bậc bước chân điện	Có
Cửa trượt điện	Có

Chấn bần trước sau	Có
<b>Trang thiết bị nội thất</b>	
Điều hoà nhiệt độ	Tự động
Cửa gió điều hòa hành khách	Có
Chất liệu ghế	Nỉ kết hợp Vinyl
Điều chỉnh ghế lái	Chỉnh 6 hướng, có tựa tay
Điều chỉnh hàng ghế sau	Điều chỉnh ngả, có tựa tay
Hàng ghế cuối gập phẳng	Có
Tay nắm hỗ trợ lên xuống	Có
Giá hành lý phía trên	Có
Bảng đồng hồ tốc độ	Màn hình 12.3"
Màn hình trung tâm	Màn hình TFT cảm ứng 12.3"
Kết nối Apple Carplay & Android Auto	Không dây
Hệ thống âm thanh	AM/FM, Bluetooth, USB, 6 loa
Điều khiển âm thanh trên tay lái	Có
Cổng sạc USB cho hàng ghế sau	Có

**c. Thiết bị theo dõi hành trình:**

Camera model TMS-CAM4A-NĐ10 hoặc tương đương:

- 01 thiết bị giám sát hành trình tích hợp đầu ghi camera TMS-CAM4A-NĐ10, thẻ nhớ 64G, 02 mắt cam
- 01 sim 4G gói cơ bản truyền hình ảnh
- 01 anten GPS, 01 anten GSM, 01 anten
- 01 đầu đọc thẻ RFID (2 thẻ tài xế RFID)
- Miễn phí định vị và camera 01 năm

**Ghi chú:** Bất kỳ thương hiệu, ký mã hiệu nếu có thể hiện trong “Thông số kỹ thuật hàng hóa yêu cầu” là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có xuất xứ, nhà sản xuất, hãng sản xuất, ký mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp hàng hóa nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn, tính năng sử dụng “tương đương” hoặc “ưu việt hơn” so với các yêu cầu.

- Trong yêu cầu về kỹ thuật, nếu cụm từ “tương đương” được mô tả sau các yêu cầu về kỹ thuật của thiết bị thì được hiểu tương đương về đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ, nếu cụm từ “tương đương” được mô tả sau các yêu cầu về chức năng của thiết bị thì được hiểu tương đương về tính năng sử dụng.

### **1.3. Các yêu cầu khác**

#### **1.3.1. Cam kết cung cấp các Tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa**

- Hàng hóa đảm bảo đúng chủng loại, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, hợp pháp đảm bảo chất lượng mới 100%, chưa qua sử dụng;

- Thời gian bảo hành là 36 tháng hoặc 100.000 km đầu tiên tùy vào điều kiện nào đến trước đối với xe cứu thương, xe ô tô 16 chỗ; Bảo hành 12 tháng đối với thiết bị theo dõi hành trình.

- Có hoặc cam kết cung cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (CO), Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (CQ) hoặc các giấy tờ khác tương đương chứng minh tính hợp lệ về nguồn gốc, xuất xứ, chất lượng của hàng hóa.

- Phiếu bảo hành, Biên bản kiểm tra xuất xưởng của nhà sản xuất (nếu có).

#### **1.3.3. Yêu cầu về dịch vụ kỹ thuật**

- Dịch vụ kỹ thuật theo yêu cầu của chủ đầu tư:

+ ) Cung cấp các tài liệu chỉ dẫn chi tiết về vận hành và bảo dưỡng hàng hóa (thiết bị) được cung cấp;

+ ) Hướng dẫn về việc chạy thử, vận hành, bảo dưỡng hàng hóa (thiết bị) được cung cấp khi có yêu cầu của người sử dụng cuối cùng;

#### **1.3.4. Cam kết đáp ứng yêu cầu về điều khoản phạt**

- Quy định cụ thể tại E-ĐKC 22.

## **Mục 2. Bản vẽ**

Hình ảnh hàng hóa được mô phỏng như sau:

Xe cứu thương:



Ảnh xe ô tô được mô tả như sau:



### **Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm**

- Kiểm tra đặc tính kỹ thuật của hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT trước khi nghiệm thu.
- Thử nghiệm: Theo quy định.